TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2023/HS-ST
Ngày: 10-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Mộng Thu

Ông Phạm Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Mai Thị Thiên Lộc.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Dũng T; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990, tại: tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Cha: Nguyễn Hoài D, sinh năm 1960; Mẹ: Tạ Thị P, sinh năm 1961; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có hai chị em. Vợ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1992; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 13/3/2020, Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuyên phạt Nguyễn Dũng T 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 25/2020/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/10/2022).

Tiền sự: không.

Ngày 04/4/2023, bị cáo bị tạm giữ theo Quyết định tạm giữ số 02/QĐ của Đồn Biên phòng P1 - Bộ CHBĐBP tỉnh B, sau đó chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam 24/LTG-ĐCSHS-KTMT ngày 12/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hồ Thị D1, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

Người chứng kiến: Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1960; đại chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Dũng T, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý (loại ma tuý đá - Methamphetamine). Để có tiền tiêu xài cũng như có ma tuý sử dụng, T bắt đầu bán trái phép chất ma tuý từ tháng 03/2023. Nguồn ma tuý là do đối tượng tên T1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cung cấp. Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 04/4/2023, T điều khiển mô tô, biển số 72K1-403.34 đi đến khu vực cảng H thuộc ấp L, xã P, huyện L để gặp 01 người đàn ông tên T1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) mua 04 gói ma túy đá với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe về P uống cà phê. Khi đi đến đoạn đường nhựa thuộc tổ A ấp P, xã P, huyện L thì bị lực lượng Đồn biên phòng P1 phối hợp với Công an xã P, huyện L kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Dũng T về hành vi tàng trữ trái phép 04 gói ma túy. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Dũng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngoài ra, T còn khai nhận trước đó khoảng từ tháng 3/2023, T đã nhiều lần bán trái phép ma tuý cho các đối tượng khác nhau tại quán C thuộc xã P để kiếm lời. Tuy nhiên, T chỉ nhớ được vào ngày 28/3/2023 tại quán C, T đã bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1999; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện L với giá 200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc H khai nhận đã 01 lần mua ma túy của T với số tiền 200.000 đồng tại quán C thuộc xã P, huyện L. Lời khai của Nguyễn Ngọc H phù hợp với lời khai của Nguyễn Dũng T, đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng

cứ khác mà Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số: 140/KL-KTHS-MT ngày 09/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn Biên phòng P1 - Bộ CHBĐBP tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Nguyễn Tấn T2, "Cao Tiến Giá", Trương Văn H1, Hoàng Văn Đ, Nguyễn Dũng T, bên trong có 04 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể không màu - trong suốt, gửi đến giám định có **khối lượng 7,1832 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.**

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 72K1-403.34, nhãn hiệu Suzuky Raider, màu xanh đen, đã qua sử dụng, do Nguyễn Dũng T mượn của bà Hồ Thị D1 để sử dụng. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô là của bà Hồ Thị D1 đứng tên chủ sở hữu. Đây là tài sản cá nhân của bà D1, khi bà D1 cho T mượn không biết T sử dụng mục đích phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao trả tài sản lại cho bà Hồ Thị D1.

- Riêng 01 phong bì màu trắng bên trong có chứa ma tuý, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 140 ngày 09/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh B; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen, đã qua sử dụng. Hiện đã chuyển giao cho Chi cục thi Hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKSLĐ, ngày 12/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Điền để xét xử bị cáo Nguyễn Dũng T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Dũng T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS.

Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp đụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Dũng T như sau: Hình phạt chính từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù; Hình phạt bổ sung, các biện pháp tư pháp: không.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng bên trong có chứa ma tuý, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 140 ngày 09/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh B;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng; bị cáo nói lời nói sau cùng mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về nhà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Dũng T đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 04/4/2023, tại khu vực tổ A ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, lực lượng Đồn biên phòng P1 phối hợp với Công an xã P, huyện L kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Nguyễn Dũng T tàng trữ trái phép 04 gói ma tuý có khối lượng **7,1832 gam, loại Methamphetamine** mục đích bán kiếm lời. Ngoài ra, T còn khai nhận trước đó khoảng từ tháng 3/2023, T đã nhiều lần bán trái phép ma tuý cho các đối tượng khác nhau tại quán C thuộc xã P để kiếm lời. Tuy nhiên, T chỉ nhớ được vào ngày 28/3/2023 tại quán C, T đã bán 01 gói ma túy cho H với giá 200.000 đồng. H mua ma tuý của T mục đích để sử dụng. Vì vậy hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma tuý và sự nghiêm trị của pháp luật đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma tuý nhưng vì vụ lợi bị cáo vẫn cố tình vi phạm nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm là tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Nghề nghiệp và thu nhập của bị cáo không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Ngọc H có hành vi mua trái phép chất ma tuý của Nguyễn Dũng T mục đích sử dụng, hiện chưa có căn cứ để xác định H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điều 249 BLHS nên Cơ quan CSĐT Công an huyện L không xử lý hình sự đối với H là đúng quy định.

Đối với người đàn ông tên T1 đã có hành vi bán ma tuý cho T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện L tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[5] Về vật chứng trong vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 72K1-403.34, nhãn hiệu Suzuky Raider, màu xanh đen, đã qua sử dụng, do Nguyễn Dũng T mượn của bà Hồ Thị D1 để sử dụng. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô là của bà Hồ Thị D1 đứng tên chủ sở hữu. Đây

là tài sản cá nhân của bà D1, khi bà D1 cho T mượn không biết T sử dụng mục đích phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã ra quyết định xử lý vật chứng, giao trả tài sản lại cho bà Hồ Thị D1 là đúng quy định.

- 01 phong bì màu trắng bên trong có chứa ma tuý, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 140 ngày 09/4/2023 của Phòng K Công an tỉnh B là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu N màu đen, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen, đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào Điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Dũng T phạm tội **"Mua bán trái phép chất ma túy".**

Căn cứ Điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Dũng T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 04-4-2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì màu trắng vụ số 140 ngày 09/4/2023 bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong của Phòng K công an tỉnh B.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Dũng T 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang được cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 121/BB-CCTHADS ngày 13/6/2023 của Cơ quan chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Dũng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10-7-2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT (PV06-PC10);
- VKS huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thu Hiền